

VN, ngày 24 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 149/2018/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn H, Sinh năm 1977.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, Sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: ĐN, BL, VN, Thái Nguyên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội huyện VN, tỉnh Thái Nguyên – Đại diện ông Hoàng Long G – Giám đốc, ủy quyền cho ông Phạm Thế V – Phó giám đốc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn H và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Hoàng Văn H và chị Nguyễn Thị T nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Cháu Hoàng Phương N sinh ngày 24/5/1999 đã trưởng thành không xem xét giải quyết. Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Phương Đ sinh ngày 05/10/2001 đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi nào khác. Anh H đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T cho cháu Đ 1.000.000đ/1 tháng. Thời gian đóng góp cấp dưỡng từ ngày 01/02/2019, anh H có quyền đi lại thăm con chung.

- Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự anh H còn phải chịu lãi suất đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con chung chậm trả do chậm thi hành án.

- **Về tài sản chung:** Anh Hoàng Văn H và chị Nguyễn Thị T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự anh Hoàng Văn H và chị Nguyễn Thị T và Ngân hàng chính sách xã hội huyện VN ủy quyền cho ông Phạm Thế V. Anh H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng CSXH huyện VN số tiền 58.000.000đ cả gốc và lãi đến khi đến hạn theo hợp đồng đã ký.

- **Về án phí:** Anh H nhận nộp toàn bộ 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN theo biên lai số N⁰ 0007365 ngày 20 tháng 12 năm 2018.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND; THA;
- Các đương sự;
- UBND xã;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Mông Quang Chiến